KẾ HOẠCH BÀI DẠY

**TIẾT 91**

**Bài 53: KHÁI NIỆM PHÂN SỐ (T1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

– Bước đầu nhận biết được khái niệm phân số (thông qua hình ảnh trực quan), về tử số và mẫu số. Biết đọc, viết được các phân số.

- Vận dụng giải quyết các vấn đề đơn giản liên quan đến khái niệm phân số.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học, mô hình hóa toán học.

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động thực hiện được các yêu cầu trong bài học một cách tự giác, tập trung.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Có khả năng thực hiện sáng tạo khi tham gia trò chơi và vận dụng thực tiễn.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển kĩ năng giao tiếp nghe - nói trong hoạt động nhóm.

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5’** | **1. Khởi động:**  - HS hoạt động theo nhóm đôi và thực hiện lần lượt các hoạt động sau:  + YCHS quan sát tranh khởi động (trong SGK hoặc trên máy chiếu), nói với bạn về những điều quan sát được từ bức tranh:  C:\Users\TPC\Pictures\Screenshots\Screenshot (523).png  - Mời đại diện nhóm trả lời.  – GV nêu và trình chiếu: “Chia hình tròn thành hai phần bằng nhau và tô màu một phần, ta có .  - Chia hình vuông thành bốn phần bằng nhau và tô màu ba phần thì có thể được diễn tả tương tự không?”  - GV dẫn dắt vào bài mới. Ghi tên bài | - HS thảo luận nhóm đôi.  - Đại diện nhóm trả lời, nhóm khác nhận xét, bổ sung.  Bạn trai ngồi ngoài cùng bên trái chia hình tròn thành hai phần bằng nhau và tô màu một phần; bạn gái chia hình vuông thành bốn phần bằng nhau và tô màu ba phần; ....  - HS nghe.  Hs nêu tên bài |
| **10’** | **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới**  **2.1. Hình thành biểu tượng về phân số**  **(Làm việc cả lớp)**  - GV trình chiếu:  C:\Users\TPC\Pictures\Screenshots\Screenshot (523).png  - GV hỏi:  + Hình tròn được chia làm mấy phần bằng nhau?  + Mấy phần được tô màu ?  - GV nêu: Chia hình tròn thành 4 phần bằng nhau, tô màu 3 phần. Ta nói đã tô ba phần tư hình tròn. Viết  . Đọc là "Ba phần tư"  - GV nêu: Ta gọi  là phân số  - Phân số  có tử số là 3, mẫu số là 4.  - Mẫu số cho em biết điều gì?  - Tử số cho em biết điều gì?  - GV Hướng dẫn HS nhận ra:  + Mẫu số viết dưới gạch ngang (mẫu số là số tự nhiên khác 0)  + Tử số viết trên gạch ngang.  **2.2. Ví dụ: (Làm việc cá nhân trước lớp)**  - GV chỉ vào các hình ở phần khởi động để HS thực hành tìm ra phân số tương ứng (chỉ phần tô màu, chỉ phần không tô màu,...)  + Mỗi phân số gồm có những gì?  + Nêu ý nghĩa của tử số và mẫu số.  *KL : Mỗi phân số có tử số và mẫu số. Tử số là số tự nhiên viết trên gạch ngang và diễn tả cái "toàn thể". Mẫu số là số tự nhiên khác 0 viết dưới gạch ngang diễn tả phần lấy đi.* | + Hình tròn được chia thành 4 phần bằng nhau.  - Đã tô màu 3 phần  - Vài HS nhắc lại  - HS viết phân số vào vở nháp.  - HS nhắc lại.  - Mẫu số cho biết hình tròn được chia thành 4 phần bằng nhau.  - Tử số cho cho biết 3 phần bằng nhau đã được tô màu,  - HS thực hành trước lớp  - HS nêu phân số tương ứng và giải thích cách làm.  + Có tử số và mẫu số, giữa tử số và mẫu số được ngăn cách bởi dấu gạch ngang.  + Mẫu số chỉ số phần chia đều bằng nhau của một đơn vị (hoặc diễn tả cái toàn thể). Tử số chỉ số phần lấy đi (hoặc tô màu,...) |
| **15’**  **5’** | **3. Luyện tập:**  **Bài 1:** a) Chọn các thẻ tương ứng với mô hình: **(Làm việc nhóm đôi)**  - Mời HS đọc yêu cầu:  C:\Users\TPC\Pictures\Screenshots\Screenshot (524).png  - Cho HS thảo luận nhóm đôi.  - Mời đại diện nhóm chỉ từng hình và nêu kết quả thảo luận trước lớp  - GV nhận xét, chốt kết quả đúng, hỏi thêm về ý nghĩa của phân số. | - 1 HS đọc.  - HS thảo luận nhóm đôi.  - Đại diện trình bày, nhóm khác nhận xét, bổ sung. |
|  | b) Thực hiện (theo mẫu): (Làm việc cá nhân)  - Cho HS quan sát mẫu SGK. Đọc theo mẫu.  - Cho HS thực hiện các phần còn lại trước lớp.  - GV chốt đáp án đúng. | - HS quan sát và đọc theo mẫu.  - HS thực hiện. HS khác nhận xét. |
| **5’** | **Bài 2: Chỉ ra lỗi sai trong mỗi phát biểu sau: (Làm việc nhóm đôi)**  - Gọi HS đọc yêu cầu.  - YCHS thảo luận nhóm đôi.  - Mời đại diện nhóm trình bày.  - GV nhận xét, chốt ý kiến đúng. | - 1 HS đọc yêu cầu.  - HS thảo luận nhóm đôi.  Đại diện phát biểu ý kiến, nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - Hình tam giác, không được chia thành 2 nửa bằng nhau. Phát biểu "Đã tô màu  hình tam giác: là sai.  - Hình chữ nhật, không được chia thành 3 phần bằng nhau. Phát biểu "Đã tô màu  hình chữ nhật: là sai.  - Hình vuông, không được chia thành 3 phần bằng nhau. Phát biểu "Đã tô màu  hình vuông: là sai. |
| **5’** | **Bài 3: (Làm việc cá nhân)**  a) Nêu rồi đọc phân số chỉ số phần đã tô màu trong mỗi hình dưới đây (theo mẫu)  - Cho HS quan sát hình SGK, viết và đọc phân số tương ứng với hình.  - YCHS quan sát tiếp 2 hình còn lại, thực hiện yêu cầu.  b) Phân số nào chỉ số phần lon nước ngọt còn lại trong mỗi hộp?  C:\Users\TPC\Pictures\Screenshots\Screenshot (530).png  - Gọi HS nêu yêu cầu.  - Cho HS nhìn từng hộp rồi nêu phân số chỉ số phần lon nước ngọt còn lại trong mỗi hộp.  - GV nhận xét, chốt đáp án đúng. | - HS quan sát, viết, đọc phân số:  - HS thực làm vào vở rồi nêu trước lớp.  - HS nêu.  - HS nối tiếp nêu trước lớp. HS khác nhận xét.  + Hộp 1:  ; Hộp 2:  + Hộp 3:  ; Hộp |
| **5’** | **3. Vận dụng, trải nghiệm .**  **-** GV tổ chức vận dụng bằng tình huống sau: GV trình chiếu hình ảnh.  C:\Users\TPC\Pictures\Screenshots\Screenshot (531).png  - Nhận xét, tuyên dương.  - Dặn HS xem lại bài, chuẩn bị cho bài sau: Khái niệm về phân số (tiết 2) | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - HS đọc tình huống của GV rồi nêu kết quả trước lớp.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
|  |  | |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................